

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2020/HS-ST

Ngày: 30/9/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Liễu

- Thẩm phán: Trần Văn Thái

- Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hà Thị Nở; bà Hoàng Thị Hiền; ông Phạm

Đức Chín

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Tiến Dũng – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hùng Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 09 năm 2020, tại Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2020/TLST-HS, ngày 18 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2020/QĐXXST - HS ngày 18 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lã Mạnh T**, tên gọi khác: không; sinh năm: 1961 tại huyện L N, tỉnh Hà Nam; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Khu 10, thị trấn TU, huyện TU, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: tự do; trình độ học vấn: 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam ; con ông Lã Đình T, sinh năm 1941 và bà Đỗ Thị T, sinh năm 1940; có vợ là Đỗ Thị L, sinh năm 1961; bị cáo có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1981, con nhỏ nhất sinh năm 1995 ; tiền sự, tiền án: không; bị bắt tạm giam từ ngày 04/12/2019 đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Hoàng Văn T1, sinh năm 1980 (Đã chết).

- Đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1980 (có mặt)

2. Ông Hoàng Văn C, sinh năm 1945 (có mặt)

3. Bà Phạm Thị N, sinh năm 1947 (có mặt).

Đều cùng địa chỉ: Bản CT2, xã MT, huyện TU, tỉnh Lai Châu.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Luật sư Phan Văn Nhật- Văn phòng luật sư Việt Bắc (có mặt)

- Người làm chứng:

1. Bà Đỗ Thị L, sinh năm 1961; (có mặt)

2. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1988; (có mặt)

3. Anh Lã Tiến H, sinh năm 1995 (có mặt)

Đều cùng địa chỉ: Khu 10, thị trấn TU, huyện TU, tỉnh Lai Châu.

4. Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1975(có mặt)

5. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1989(Vắng mặt có lý do)

Đều cùng địa chỉ: Bản CT2, xã MT, huyện TU, tỉnh Lai Châu.

6. Chị Nguyễn Thị A, sinh ngày 24/6/2002(Vắng mặt có lý do)

Địa chỉ: Bản CT2, xã MT, huyện TU, tỉnh Lai Châu.

- *Người giám định:* ông Phạm Văn Chương, giám định viên - Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Lai Châu (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vì có mâu thuẫn từ trước, nên khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 16/11/2019, sau khi uống rượu, Hoàng Văn T1 sinh, năm 1980, trú tại Bản CT2, xã MT, huyện TU, tỉnh Lai Châu gọi điện thoại thách thức đánh nhau với Lã Tiến H, sinh năm 1995 và chửi bới mẹ của H là bà Đỗ Thị L. Sau đó Lã Mạnh T (là bố đẻ của H) về nhà, được mọi người trong gia đình kể lại sự việc. T một mình đi lên nhà gặp T1 để hỏi rõ nguyên nhân. Thấy vậy Nguyễn Văn T (cháu của T) điều khiển xe mô tô đi theo, còn Đỗ Thị L, Lã Tiến H đi bộ theo sau. Vì sợ bố mình bị đánh, nên H nhặt và cầm theo một con dao dài khoảng 25cm, mũi dao bằng, lưỡi dao rộng khoảng 3cm.

Khi đến nhà Hoàng Văn T1, thấy T1 đang đứng trước cửa nhà, nên T dựng xe mô tô biển kiểm soát 25F1- 7274 trên vỉa hè rồi xuống nói chuyện, thì bị T1 chửi bới và xúc phạm. Tức giận T dùng tay tát một cái vào mặt của T1, thì bị T1 nhặt gạch, đá có sẵn ở sân ném nhưng không trúng, T1 quay lại ném vào xe mô tô của T làm vỡ mặt nạ, ốp gáy, gương chiếu hậu bên phải, chắn bùn trước, cánh yếm ngoài bên phải, cánh yếm trong bên phải. Sau đó, T1 được anh trai là Hoàng Văn T và vợ là Nguyễn Thị X can ngăn, đưa vào trong nhà rồi khóa cửa chính lại.

Còn Lã Mạnh T chạy về hướng thị trấn TU được khoảng 50m rồi vào một xưởng gỗ tìm gây quay lại đánh nhau với T, vì gỗ to không lấy được nên T nhặt một viên gạch cầm trên tay đi lên nhà T1 (lúc này H và L vừa đi bộ từ nhà đến cũng đi lên phía nhà T1). Khi T đến cách nhà T1 khoảng 10m, thấy T1 được đưa vào trong nhà, nên T vút hòn gạch rồi tiếp tục đi đến sân nhà T1, thấy xe mô tô của mình bị vỡ một số bộ phận, nên T nhặt 01 hòn gạch đỏ dài khoảng 13cm, rộng 10cm, dày khoảng 6cm cầm trên tay phải đập vào cửa sắt nhà T1. T1 ở trong nhà nghe thấy đã chạy ra ngoài theo lối cửa hông và tiến về phía T. Sẵn có hòn gạch đang cầm trên tay phải, T lùi về phía sau, đứng cách T1 khoảng 4m, dơ tay phải (là tay thuận của T) lên ngang mặt rồi ném mạnh viên gạch về phía Hoàng Văn T1 theo chiều ngang, song song với mặt đất trúng vào vùng đỉnh đầu bên trái của T, tạo vết thương kích thước 5 x 1 x 0,5cm bờ mép nhám nhở và một vết xước da kích thước 2cm. T1 ôm đầu ngồi xuống tại chỗ, sau đó được đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện TU rồi chuyển xuống bệnh viện Việt Đức, Hà Nội cấp cứu, đến ngày 19/11/2019

thì tử vong. Trong lúc T đánh T1, Lã Tiến H cầm dao đến cách nhà T1 khoảng 20m thì bị bà Đỗ Thị L đẩy lại và bị người dân kéo vào vệ đường, nên H đã vứt bỏ con dao ở gần xương gỗ cùng với Lã Mạnh T đi về.

Tại bản giám định pháp y về tử thi số 70/BKL-TTPY, ngày 20/11/2019 của Trung tâm pháp y, sở y tế tỉnh Lai Châu đối với Hoàng Văn T1 kết luận:

1. Nguyên nhân chết: Vết thương sọ não kín/Vỡ xương hộp sọ phức tạp

2. Cơ chế: Ngoại lực tác động → Vỡ xương hộp sọ phức tạp → Thiếu ô xy não, thiếu máu não → Mất máu cấp → Tử vong

3. Vật gây thương tích: Vật tày tác động;

4. Thời gian chết: Khoảng 48 giờ

Tại bản kết luận giám định pháp y về ADN số 311/19/TC - ADN ngày 05/12/2019 của Viện pháp y quốc gia Bộ y tế kết luận: ADN thu từ mẫu vụn vật chất màu nâu đỏ (Mẫu chất màu đỏ máu đã khô thu tại vị trí số 7; thu trong quá trình khám nghiệm hiện trường) trùng khớp hoàn toàn với ADN của Hoàng Văn T1.

Bản Cáo trạng số 17/CT-VKSLC-P2 ngày 13/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu truy tố ra trước Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu để xét xử Lã Mạnh T về tội “Giết người” theo quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố tại bản cáo trạng về tội danh và khung hình phạt đối với Lã Mạnh T. Kiểm sát viên đánh giá về bị cáo: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng, về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn ăn năn hối cải, phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của bị hại gây ra. Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường 200.000.000VNĐ cho gia đình bị hại. Về hình phạt đại diện viện kiểm sát đề nghị áp dụng khoản 2, Điều 123, điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 xử phạt bị cáo từ 07 đến 09 năm tù,

Về trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 584, 585, 586, 591 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại tổng số tiền là 410.000.000VNĐ, được khấu trừ 200.000.000VNĐ, còn lại bị cáo phải bồi thường tiếp 210.000.000VNĐ.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 BLTTHS; Tiêu hủy những vật chứng không còn giá trị sử dụng, trả lại cho bị cáo 01 xe mô tô; trả lại 01 điện thoại di động Iphone cho bà Phạm Thị N; trả 01 điện thoại di động nhãn hiệu MASLFL cho bà Đỗ Thị L.

Về án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật
Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đại diện bị hại không đồng ý với cáo trạng truy tố Lã Mạnh T theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự mà phải truy tố Lã Mạnh T theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự và có dấu hiệu bỏ lọt người phạm tội Lã Tiến H. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân

tỉnh Lai Châu đối đáp: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố theo khoản 2, Điều 123 Bộ luật Hình sự

Thứ nhất: Không đồng ý truy tố Lã Mạnh T phạm tội theo điểm n khoản 1 điều 123 Bộ luật Hình sự bởi vì: Hành vi phạm tội của bị cáo xuất phát từ nguyên nhân của hành vi trái pháp luật của bị hại T1 đã đập xe mô tô của bị cáo, cùng với đó là việc T1 có biểu hiện hung hăng, côn đồ dùng hung khí nguy hiểm lao về phía bị cáo, dẫn đến bị cáo đã ném viên gạch về phía T1 một lần và hậu quả chết người, tuy bị cáo không mong muốn nhưng vẫn có ý thức để mặc hậu quả xảy ra với lỗi cố ý gián tiếp.

Thứ hai: Không có dấu hiệu bỏ lọt người phạm tội Lã Tiến H bởi vì: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo T và Lã Tiến H thừa nhận không có sự bàn bạc gì với nhau từ trước, H không có lời nói hay hành động gì cổ vũ, tác động về mặt tinh thần hay giúp sức về mặt vật chất đến bị cáo, cũng như được biểu hiện ra bên ngoài, phù hợp với lời khai người làm chứng, bệnh án, dấu vết thương tích để lại, biên bản khám nghiệm tử thi...

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo không tranh luận gì, đồng ý với quan điểm của kiểm sát viên. Về trách nhiệm dân sự bị cáo trình bày, sau khi xảy ra sự việc bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho gia đình bị hại 200.000.000VNĐ.

Tại phiên tòa những người đại diện của bị hại ông Hoàng Văn C, bà Phạm Thị N, bà Nguyễn Thị X, yêu cầu bị cáo phải bồi thường tổng số tiền là **951.200.000VNĐ** (gồm tiền chi phí cứu chữa Hoàng Văn T1 116.800.000VNĐ; tiền mai táng phí 65.000.000VNĐ; Tiền hỗ trợ 2 cháu (Hoàng Văn Đ, Hoàng Thị Vân A), nuôi ăn học 445.200.000VNĐ; tiền cấp dưỡng bố mẹ già 180.000.000VNĐ; tiền tổn thất tinh thần 149.000.000VNĐ). Tại phiên tòa ông Hoàng Văn C, bà Phạm Thị N, bà Nguyễn Thị X đã thỏa thuận thống nhất giao cho bà Phạm Thị N là mẹ đẻ của bị hại đứng ra thừa kế nhận phần bồi thường của gia đình bị cáo và trong quá trình điều tra gia đình bà N đã nhận số tiền 200.000.000VNĐ do gia đình bị cáo bồi thường, nay gia đình bà N yêu cầu bị cáo phải bồi thường tiếp **751.200.000VNĐ**.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật để bị cáo cải tạo và sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lai Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu, Kiểm sát viên, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho đại diện bị hại trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình Điều tra và

tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp đúng quy định pháp luật.

Tại phiên tòa ngày 15/9/2020, các lời khai của bị cáo, người làm chứng khai có nhiều tình tiết mới, không làm rõ tại phiên tòa được, nên Hội đồng xét xử xét đã ra quyết định trả hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân để điều tra lại với lý do Lã Mạnh T có dấu hiệu theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự và Lã Tiến H có dấu hiệu đồng phạm giết người với bị cáo Lã Mạnh T.

Ngày 17/9/20120 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu đã có văn bản trả lời số 364/CV-VKS-PT, khẳng định: Lã Mạnh T phạm tội “Giết người” theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự và giữ nguyên cáo trạng số 17/CT-VKSLC-P2 ngày 13/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu.

Trên cơ sở đó, Tòa án tiếp tục đưa vụ án ra xét xử theo tội danh mà viện kiểm sát nhân dân đã truy tố bị cáo Lã Mạnh T về tội “Giết người” theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là thống nhất và phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Lai Châu đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, ra lệnh bắt tạm giam và quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can, tiến hành thu thập vật chứng, tiến hành lấy lời khai người làm chứng, trưng cầu giám định, thực nghiệm điều tra xem xét dấu vết... phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và công khai tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ ngày 16/11/2019, khi biết việc Hoàng Văn T1 gọi điện thách thức đánh nhau với con trai mình là Lã Tiến H và xúc phạm vợ mình là Đỗ Thị L, nên Lã Mạnh T một mình điều khiển xe mô tô đến nhà Hoàng Văn T1 ở bản CT 2, xã MT, huyện TU, tỉnh Lai Châu để hỏi rõ nguyên nhân. Khi đến nơi, giữa T1 và T xảy ra xô xát, cãi nhau. Quá trình xô xát, do bức tức việc T1 dùng gạch đập phá xe mô tô và tiếp tục chạy từ trong nhà ra để đánh nhau với mình, nên T đã thực hiện hành vi dùng tay phải cầm một viên gạch màu đỏ, kích thước khoảng 13cm x 10 x 6cm, dơ lên ngang đầu và ném mạnh một phát theo chiều ngang, song song với mặt đất về phía Hoàng Văn T1 đứng cách khoảng 04m, trúng vào vùng đỉnh đầu bên trái của T1 tạo vết thương kích thước 5 x 1 x 0,5cm bờ mép nhám nhở và một vết thương xước da kích thước gần 2cm. Hậu quả Hoàng Văn T1 tử vong do vết thương sọ não kín, vỡ xương hộp sọ phức tạp. Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội “Giết người” theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự. Như vậy bị cáo đã thực hiện hành vi tước đoạt tính mạng của người khác một cách trái pháp luật với lỗi cố ý gián tiếp, mặc dù với ý thức chủ quan của bị cáo gây thương tích cho bị hại, nhưng không mong muốn hậu quả chết người, nhưng với hành vi dùng viên gạch đỏ dài khoảng 13cm x 10 x 6cm ném thẳng về phía bị hại với khoảng cách 4m buộc bị cáo phải nhận thức được sẽ dẫn đến chết. Mặc dù mẫu thuẫn ban đầu xuất phát từ

bị hại, ý thức chủ quan của bị cáo gây thương tích cho bị hại, nhưng hậu quả chết người đã xảy ra nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hậu quả. Hành vi đó đã xâm phạm trực tiếp đến tính mạng, quyền được sống của người được pháp luật bảo vệ, gây đau thương cho người thân của bị hại, gây mất trật tự trị an trên địa bàn, gây bức xúc cho cộng đồng xã hội. Vì vậy cần phải có một mức hình phạt phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra để giáo dục và phòng ngừa riêng cũng như phòng ngừa chung.

Các chứng cứ buộc tội bị cáo của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu, kết luận bị cáo Lã Mạnh T phạm tội "Giết người" theo quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: xét về nhân thân của bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, về tình tiết tăng nặng không có. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo và tỏ rõ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Sau khi phạm tội bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho gia đình bị hại với tổng số tiền 200.000.000đ. Bị cáo phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của bị hại gây ra (bị hại thách thức đánh nhau, xúc phạm vợ, con, đập phá làm hỏng một số bộ phận của xe mô tô của bị cáo), bố bị cáo là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng huân huy chương. Nên Hội đồng xét xử cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đại diện bị hại cho rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo Lã Mạnh T phạm có dấu hiệu theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự và Lã Tiến H có dấu hiệu đồng phạm giết người với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng: Sau khi Tòa án có quyết định trả hồ sơ bổ sung để làm rõ dấu hiệu bị cáo có phạm tội theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự và Lã Tiến H có dấu hiệu đồng phạm giết người với bị cáo. Tại 364/CV-VKS-PT ngày 18/9/20120 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu đã khẳng định bị cáo Lã mạnh T chỉ phạm tội theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự và Lã Tiến H không có dấu hiệu đồng phạm giết người với bị cáo. Do vậy Hội đồng xét xử không chấp nhận ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đại diện bị hại.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa diện gia đình bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền 951.200.000VNĐ. Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu bồi thường các khoản: không hợp lý, nên theo quy định của pháp luật tại các Điều 48/BLHS, Điều 584,585,586,591/BLDS năm 2015 buộc bị cáo phải bồi thường cho đại diện bị hại gồm các khoản: Tồn thất tinh thần: **149.000.000VNĐ**.

- Chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi thường chăm sóc bị hại trước khi chết số tiền là **97.600.000 VNĐ** (bao gồm: tiền thuê xe: 35.600.000 VNĐ, tiền mua các chi phí chiếu chụp x Quang, chụp các lớp, mổ.. là 50.000.000 VNĐ; tiền chăm sóc 06 người là 12.000.000 VNĐ).

Tiền mai táng phí là **30.000.000 VNĐ** (Bao gồm: tiền quan tài, hương hoa, kèn trống, tiền chôn cất).

Tiền cấp dưỡng buộc bị cáo phải cháu Hoàng Thị Vân A, sinh ngày 04/06/2003, buộc bị cáo phải cấp dưỡng mỗi tháng là 2.000.000 VNĐ. Thời điểm cấp dưỡng kể từ ngày 16/11/2019 đến ngày 04/06/2021 (là 19 tháng x 2.000.000 VNĐ = **38.000.000 VNĐ**).

Tiền cấp dưỡng nuôi ông Hoàng Văn C, 75 tuổi, bà Phạm Thị N, 73 tuổi, buộc bị cáo phải cấp dưỡng mỗi tháng là 1.000.000 VNĐ/2 người x 12 tháng/1 năm x 10 năm = **120.000.000 VNĐ**.

Tổng số tiền bị cáo phải bồi thường tiền tổn thất, chi phí cứu chữa, tiền mai táng phí, tiền cấp dưỡng là: **434.600.000 VNĐ** bị cáo đã bồi thường **200.000.000 VNĐ**, còn lại bị cáo phải bồi thường tiếp là **234.600.000 VNĐ**.

Đối Hoàng Văn Đ sinh ngày 02/06/2011 tính đến thời điểm phạm tội 16/11/2019 là 19 tuổi 6 tháng. Tại phiên tòa cháu Đ khai nhận là người lao động bình thường, không bị mất khả năng lao động, theo quy định của pháp luật Hội đồng xét xử xét thấy không có cơ sở, nên không chấp nhận việc yêu cầu cấp dưỡng cháu Hoàng Văn Đ.

[6] Về vật chứng vụ án:

Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 cần trả lại cho bà Phạm Thị N là đại diện hợp pháp của bị hại 01 điện thoại di động Iphone 6s plus màu vàng có gắn ốp lưng màu đen, trên máy có gắn sim 0977901124 điện thoại đã qua sử dụng. Trả lại cho gia đình bị cáo là bà Đỗ Thị L đại diện cho gia đình bị cáo: 01 xe mô tô nhãn hiệu Hon Da, màu sơn xanh, đen, biển kiểm soát 25F1 -7274; Trả cho bà Đỗ Thị L 01 điện thoại nhãn hiệu MASSLEL màu đen, viền đỏ; Còn lại các vật thu giữ như: Các viên gạch, đá, con dao thu được không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí hình sự:

Áp dụng Điều 135, Điều 136 bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng. Về án phí dân sự sơ thẩm, xét thấy tình trạng mức thu nhập hàng tháng của gia đình, hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, thời gian chấp hành án dài nên cần miễn án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch cho bị cáo.

[8] Các vấn đề có liên quan:

Đối với thiệt hại xe mô tô biển kiểm soát 25F1 -7274 Lã Mạnh T không yêu cầu bồi thường nên không đề cập giải quyết trong vụ án này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lã Mạnh T phạm tội “*Giết người*”.

2. Hình phạt: Áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, xử phạt bị cáo Lã Mạnh T 08(Tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/12/2019.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 584, 585, 586, 591, Bộ luật Dân sự: Buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho bà Phạm Thị N tổng số tiền là 434.600.000VNĐ(Bốn trăm ba mươi tư triệu sáu trăm nghìn đồng chẵn), được khấu trừ 200.000.000VNĐ(Hai trăm triệu đồng). Còn lại bị cáo phải bồi thường tiếp cho gia đình bà N số tiền 234.600.000VNĐ(Hai trăm ba mươi tư triệu sáu trăm nghìn đồng).

4. Xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01(Một) hòn đá có kích thước (25 x 13 x 12cm) có dính vết màu đỏ máu; 01(Một) hòn đá có kích thước (12,5 x 9 x 6,5cm); 01(Một) mảnh gạch vỡ có kích thước (4,2 x 3,6 x 0,7cm). 01(Một) viên gạch màu đỏ có kích thước (13 x 8 x 5cm); 01(Một) viên gạch màu đỏ bị vỡ có kích thước (19 x 7,5 x 5,5cm); 01(Một) viên gạch có kích thước (8,2 x 7,5 x 5cm); 01(Một) viên gạch màu đỏ bị vỡ có kích thước (19 x 7,5 x 6cm); 01(Một) chiếc khăn mặt màu nâu đỏ có dính chất dịch màu đỏ máu; 01(Một) con dao lưỡi sắc, dao một lưỡi bị cong, chiều dài 37cm, rộng 5,4cm, lưỡi dao dài 22,6cm, có cán làm bằng gỗ dài 14,4cm;

- Trả lại cho đại diện gia đình bị hại bà Phạm Thị N 01(Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s phus màu vàng, có gắn ốp lưng màu đen, số IMEI:355733074170462, trên máy có gắn sim 0977901124, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

- Trả lại cho bà Đỗ Thị L: 01(Một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave a 100 màu sơn xanh, đen, biển kiểm soát 25F1 – 7274, mặt nạ, gáy, gương chiếu hậu bên phải, chắn bùn trước, cánh yếm bên phải, cánh yếm trong bên phải bị vỡ, hư hỏng hoàn toàn. Có số khung RLHHC09033Y620683, số máy HC09E0620751, xe cũ không kiểm tra chất lượng bên trong; 01(Một) điện thoại di động nhãn hiệu MASSLEL, màu đen, viền đỏ, mặt sau lưng có ghi “A9 sản phẩm dành riêng cho VIETTEL”, IMEL1:358246096491201, IMEL2: 358246096491219, trên máy có lắp một sim VIETTEL có số thuê bao là 0987810004, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra bên trong.

(Tình trạng vật chứng trên như biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an tỉnh Lai Châu và Cục thi hành án dân sự tỉnh Lai Châu ngày 14/9/2020)

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 26 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các

Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự ”.

5. Án phí: Áp dụng điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí buộc bị cáo Lã Mạnh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng, miễn án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch cho bị cáo.

Báo cho bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp trên trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDCC tại Hà Nội;
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- Cục THADS tỉnh Lai Châu;
- CA tỉnh Lai Châu;
- Trại tạm giam C.A tỉnh;
- Bị cáo;
- ĐDHP của Bị hại;
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Liễu